TAND HUYỆN LỤC NAM **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 02/2023/QĐST- KDTM	*Lục Nam, ngày 22 tháng 9 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 11, Điều 12, Điều 26 Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 14 tháng 9 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ kinh doanh thương mại tranh chấp hợp đồng tín dụng thụ lý số: 03/2023/TLST-KDTM ngày 08 tháng 6 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP V1 (V2)

Địa chỉ trụ sở: Số H L, phường L, quận Đ, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phương Trường M - Cán bộ xử lý nợ V2.

Bị đơn: Chị Hoàng Thị H, sinh năm 1998

Địa chỉ: B, xã V, huyện L, tỉnh Bắc Giang

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Ông Đào Văn V, sinh năm 1975

Bà Dương Thị H1, sinh năm 1974

Địa chỉ: V, xã V, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Chị H phải thanh toán dư nợ gốc và lãi tạm tính đến ngày 14/9/2023 tổng số tiền là 2.438.697.909đồng (trong đó tiền gốc 2.018.578.665đ; lãi phải trả 325.736.628đ; lãi phạt chậm trả: 31.027.603đ; Tiền thẻ 50.000.000đ; lãi phải trả 1.603.047đ; lãi phạt chậm trả 13.255.013đ):

V2 được tiếp tục tính lãi theo đúng thỏa thuận trong các Hợp đồng tín dụng kể từ ngày ra quyết định cho đến ngày chị Hoàng Thị H thanh toán hết nợ cho V2.

Trường hợp, chị H không thực hiện đúng và đầy đủ nghĩa vụ trả nợ, thì V2 có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án/cơ quan nhà nước có thẩm quyền kê biên, bán phát mại tài sản bảo đảm để thu hồi nợ, thông tin tài sản bảo đảm là: Quyền sử dụng đất và tài sản trên đất **(thửa đất số: 252; tờ bản đồ số: 5** tại địa chỉ: *Thôn V, xã V, huyện V, tỉnh Bắc Giang*, theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở tài và tài sản gắn liền với đất **số BP719170 số vào sổ cấp GCN CH00240 KV1 - VT1SĐC trang 6 quyển 1** do UBND huyện V, tỉnh Bắc Giang cấp ngày 25/9/2013 ngày 17/12/2021 tại VPĐK đất đai huyện V đã đăng ký sang tên cho chị Hoàng Thị H. Hợp đồng thế chấp số 416/HĐTC-2021 ngày 17/12/2021.

Trường hợp số tiền phát mại tài sản không đủ để thanh toán toàn bộ khoản nợ, bà Hoàng Thị H vẫn phải tiếp tục trả nợ cho Ngân hàng TMCP V1 cho đến khi các khoản nợ được tất toán.

Thời hạn trả nợ 15/11/2023 chị H tất toán hết các khoản nợ.

Về án phí: Chị Hoàng Thị H phải chịu 40.386.980đ án phí KDTM sơ thẩm. Hòan trả Ngân hàng TMCP V1 (V2) số tiền tạm ứng án phí 44.250.000 đồng đã nộp tại biên lai thu số 0014620 ngày 08/6/2023 của chi cục Thi hành án dân sự huyện Lục Nam.

Về chi phí tố tụng: Chị H chịu cả 10.000.000đ. Chị H phải trả ngân hàng 10.000.000đ chi phí tố tụng Ngân hàng đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang
- VKSND huyện Lục Nam;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Lự